

THÔNG BÁO

Về kết quả thi chuẩn tiếng Anh đầu ra đối với sinh viên ĐHCQ đợt 2 năm 2022 tại Hà Nội

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
1	1	1954012438	Nguyễn Thị An	61K-PT	18	18	11	4	51	
2	2	1954022674	Nguyễn Văn An	61QT-MAR2	19	17	11	11	58	Đạt
3	3	1954033031	Bùi Đăng Vân	61KT3	14	14	15	10	53	Đạt
4	5	1954022678	Đỗ Hiền	61QT-MAR2	21	27	8	11	67	Đạt
5	6	1951211824	Hà Việt	61TĐH4	21	17	9	12	59	Đạt
6	7	1954030032	Hoàng Quỳnh	61KT2	23	21	9	12	65	Đạt
7	8	1954022680	Hoàng Thị Kiều	61QT-TMĐT1	20	26	13	11	70	Đạt
8	9	1954012445	Lê Quốc	61K-ĐT	18	25	16	12	71	Đạt
9	10	1954033038	Lê Thị Hồng	61KT4	14	16	15	9	54	Đạt
10	11	1954033039	Lê Thị Lan	61KT5	23	24	11	12	70	Đạt
11	12	1954012450	Nguyễn Phương	61K-PT	18	28	14	10	70	Đạt
12	13	1954012449	Nguyễn Phương	61K-ĐT	9	26	16	9	60	Đạt
13	14	1954012451	Nguyễn Phương	61K-ĐT	25	26	19	14	84	Đạt
14	15	1954012453	Nguyễn Thị Hải	61K-ĐT	19	27	14	12	72	Đạt
15	16	1951010062	Nguyễn Thị Ngọc	61C	14	26	14	10	64	Đạt
16	17	1954012455	Nguyễn Thị Phương	61K-ĐT	18	22	17	13	70	Đạt
17	18	1954030008	Nguyễn Thị Quỳnh	61KT5	23	20	16	4	63	
18	19	1954012457	Nguyễn Thị Quỳnh	61K-QT	20	26	11	14	71	Đạt
19	20	1954033043	Nông Thị Tuyết	61KT2	12	12	15	9	48	
20	21	1954020007	Phạm Minh	61QT-KDQT	19	24	15	11	69	Đạt
21	22	1954022690	Phạm Quỳnh	61QT-MAR2	23	22	19	12	76	Đạt
22	23	1954022691	Phạm Thị Mai	61QT-TMĐT1	15	22	13	13	63	Đạt
23	24	1954033045	Phạm Thị Ngọc	61KT1	21	27	14	11	73	Đạt
24	25	1954033046	Phan Nguyễn Trung	61KT5	20	21	15	11	67	Đạt
25	27	1951060038	Trần Đức	61HT	17	30	20	12	79	Đạt
26	28	1951060535	Trần Phương	61TH5	20	19	16	12	67	Đạt
27	29	1954012462	Trịnh Lê Minh	61K-ĐT	21	25	17	10	73	Đạt
28	30	1954012463	Vương Minh	61K-QT	23	27	19	17	86	Đạt
29	31	1954012464	Cao Thị Ngọc	61K-ĐT	19	24	18	10	71	Đạt
30	32	1954012465	Ngô Thị Ngọc	61K-QT	19	25	15	6	65	Đạt
31	33	1954022701	Nguyễn Thị	61QT-MAR2	10	12	9	8	39	
32	34	1954022702	Nguyễn Thị Ngọc	61QT-TMĐT1	16	27	11	11	65	Đạt
33	35	1954012467	Phùng Thị Ngọc	61K-QT	20	21	15	17	73	Đạt
34	36	1954012468	Văn Thị Hải	61K-ĐT	22	22	17	14	75	Đạt
35	37	1951211833	Đỗ Hữu	61TĐH1	19	18	10	17	64	Đạt
36	38	1951211838	Phạm Thanh	61TĐH1	16	12	3	BT	31	
37	39	1954012471	Vũ Thị	61K-ĐT	16	25	16	7	64	Đạt
38	40	1954012472	Nguyễn Thị Ngọc	61K-ĐT	16	29	20	12	77	Đạt
39	41	1954033055	Bùi Thị	61KT5	22.5	25	19	16	82.5	Đạt
40	42	1954022865	Đào Phương	61QT-TMĐT2	24.5	22	16	12	74.5	Đạt
41	43	1954022711	Nguyễn Linh	61QT-KDQT	27.5	21	15	17	80.5	Đạt
42	44	1954022712	Nguyễn Thị Kim	61QT-TMĐT1	24	22	17	14	77	Đạt
43	45	1954033058	Nguyễn Thị Linh	61KT2	20	24	19	11	74	Đạt
44	46	1954022713	Phạm Thị Phương	61QT-MAR2	28.5	28	18	15	89.5	Đạt
45	48	1951060554	Đỗ Mạnh	61HT	27	24	20	14	85	Đạt
46	49	1954033061	Nguyễn Thị	61KT4	26	26	19	14	85	Đạt
47	50	1954022717	Chu Danh	61QT-MAR1	23	27	20	16	86	Đạt
48	51	1954022718	Nguyễn Khắc	61QT-TMĐT1	21	28	19	17	85	Đạt

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
49	52	2054026055	Nguyễn Hữu	Chinh	62QT-KDQT	23	24	16	15	78	Đạt
50	53	1954012475	Nguyễn Công	Chung	61K-ĐT	15	18	15	7	55	Đạt
51	54	1954033063	Nguyễn Thị	Chuyên	61KT2	21	17	10	6	54	Đạt
52	55	1954034192	Đinh Thị Hồng	Cúc	61KT	18	25	14	4	61	
53	56	1954033064	Hoàng Thu	Cúc	61KT2	22	23	16	15	76	Đạt
54	57	1954030044	Lê	Cương	61KT1	23	27	17	14	81	Đạt
55	58	1951060575	Nguyễn Bá	Cường	61TH5	22	27	11	6	66	Đạt
56	59	1954022719	Phan Hải	Đăng	61QT-MAR2	25	27	8	9	69	Đạt
57	60	1951201644	Nguyễn Văn	Đát	61CĐT2	22	23	13	16	74	Đạt
58	61	1951211861	Đinh Văn	Đạt	61TĐH4	24.5	23	15	16	78.5	Đạt
59	62	1951211868	Phạm Tuấn	Đạt	61TĐH4	21	24	12	10	67	Đạt
60	63	1954022722	Phạm Tuấn	Đạt	61QT-MAR1	20	27	20	15	82	Đạt
61	64	2051063691	Tạ Tiến	Đạt	62TH4	17	26	20	6	69	Đạt
62	65	1954034135	Trịnh Thị	Đạt	61KT2	19	16	16	13	64	Đạt
63	66	1954022728	Nguyễn Thị Bích	Diệp	61QT-MAR1	21	20	11	10	62	Đạt
64	67	1954033067	Vũ Đan	Diệp	61KT2	18	21	15	11	65	Đạt
65	68	1954012481	Vũ Thị	Diệp	61K-QT	19	24	16	11	70	Đạt
66	69	1954012482	Bùi Thị	Dịu	61K-QT	18	19	8	12	57	Đạt
67	70	1954033069	Nguyễn Thị	Đông	61KT5	27	26	19	12	84	Đạt
68	71	2051063748	Đỗ Minh	Đức	62HT	23	28	19	16	86	Đạt
69	72	1954012483	Hoàng Minh	Đức	61K-ĐT	13	20	11	4	48	
70	73	1954012485	Nguyễn Thành	Đức	61K-ĐT	18	23	17	12	70	Đạt
71	74	1954033072	Bùi Ngọc	Dung	61KT4	14	25	11	14	64	Đạt
72	75	1954022734	Đỗ Thùy	Dung	61QT-KDQT	26	27	8	16	77	Đạt
73	76	1954033073	Hoàng Thị	Dung	61KT5	6	22	9	4	41	
74	77	1954022735	Nguyễn Như	Dung	61QT-MAR2	15	25	13	10	63	Đạt
75	78	1954033074	Nguyễn Quỳnh	Dung	61KT4	27	29	19	13	88	Đạt
76	79	1954022737	Nguyễn Thị Thuý	Dung	61QT-TMĐT2	19	27	20	11	77	Đạt
77	80	1954033075	Nguyễn Thị Thùy	Dung	61KT3	16	26	20	13	75	Đạt
78	81	1954033078	Trịnh Thị	Dung	61KT5	16	21	16	10	63	Đạt
79	82	1951060646	Phùng Khắc	Dũng	61HT	15	17	11	4	47	
80	83	1954012488	Lưu Thùy	Dương	61K-QT	23	27	20	11	81	Đạt
81	84	1954022743	Nguyễn Khánh	Dương	61QT-TMĐT2	27	28	19	19	93	Đạt
82	85	1954033079	Nguyễn Thị Thùy	Dương	61KT5	23	27	19	12	81	Đạt
83	86	1954033080	Vũ Thùy	Dương	61KT4	23	26	16	11	76	Đạt
84	87	1954033081	Đinh Thị	Duyên	61KT1	22	23	15	7	67	Đạt
85	88	1954033083	Nguyễn Thị	Duyên	61KT4	20	20	14	10	64	Đạt
86	89	1951060666	Nguyễn Thị	Duyên	61TH4	23	24	16	11	74	Đạt
87	90	1954033088	Mai Thị Hương	Giang	61KT5	24	26	19	13	82	Đạt
88	91	1954012492	Nguyễn Mạnh Hoàng	Giang	61K-PT	25	28	19	9	81	Đạt
89	94	1954033093	Đoàn Thị	Hà	61KT5	17	28	9	6	60	Đạt
90	95	1954033094	Đới Thị Ngọc	Hà	61KT5	15	24	19	11	69	Đạt
91	96	1954033095	Hà Thúy	Hà	61KT2	21	24	20	11	76	Đạt
92	97	1954033096	Lê Thị	Hà	61KT4	24	27	19	14	84	Đạt
93	98	1954033097	Lê Thị Thu	Hà	61KT4	25	27	20	13	85	Đạt
94	99	1954012495	Lương Thị	Hà	61K-ĐT	23	28	15	12	78	Đạt
95	100	1954022759	Mai Hoàng	Hà	61QT-KDQT	26	27	18	17	88	Đạt
96	101	1954012496	Nguyễn Hoàng	Hà	61K-ĐT	24	28	19	16	87	Đạt
97	102	1954033101	Nguyễn Thị	Hà	61KT1	23	27	19	12	81	Đạt
98	103	1954033099	Nguyễn Thị	Hà	61KT4	14	25	10	9	58	Đạt
99	104	1954033100	Nguyễn Thị	Hà	61KT4	22	25	11	14	72	Đạt
100	105	1954012498	Nguyễn Thị Mai	Hà	61K-ĐT	20	26	20	16	82	Đạt
101	106	1954033103	Nguyễn Thị Thu	Hà	61KT2	18	24	16	9	67	Đạt
102	107	1954033104	Nguyễn Thị Thu	Hà	61KT5	14	25	16	14	69	Đạt
103	109	1954012499	Bùi Ngọc	Hải	61K-QT	18	23	6	12	59	Đạt

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
104	110	1951211895	Đoàn Minh	Hải	61TĐH4	17	22	15	14	68	Đạt
105	111	2051234735	Hoàng	Hải	62KTO2	20	29	20	16	85	Đạt
106	112	1954022771	Lại Ngọc	Hải	61QT-TMĐT1	20	28	20	11	79	Đạt
107	113	1954033105	Nguyễn Thị	Hải	61KT3	20	27	20	18	85	Đạt
108	114	1951211900	Vũ Văn	Hải	61TĐH4	14	25	20	4	63	
109	115	1954012500	Nguyễn Thị	Hân	61K-ĐT	19	28	14	10	71	Đạt
110	116	2054026210	Đặng Thị Thu	Hằng	62QT-KDQT	15	27	15	12	69	Đạt
111	117	1954012502	Nguyễn Thị Thu	Hằng	61K-ĐT	19	27	17	10	73	Đạt
112	118	2054026203	Phạm Thị Thu	Hằng	62QT-TMĐT2	19	28	19	12	78	Đạt
113	119	1954033111	Bùi Thị Thu	Hạnh	61KT5	19	27	19	9	74	Đạt
114	120	1954022778	Nguyễn Hồng	Hạnh	61QT-TMĐT1	19	27	12	11	69	Đạt
115	121	1954034199	Nguyễn Thị	Hạnh	61KT	14	22	14	10	60	Đạt
116	122	1954033113	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	61KT2	15	20	9	9	53	Đạt
117	123	1954012503	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	61K-QT	20	16	16	14	66	Đạt
118	124	1954033115	Trịnh Hồng	Hạnh	61KT4	19	28	19	18	84	Đạt
119	125	1954022779	Quách Thị Nhật	Hào	61QT-KDQT	20	23	15	12	70	Đạt
120	126	1951211903	Bùi Văn	Hào	61TĐH4	11	11	16	10	48	
121	127	1954022780	Nguyễn Thị	Hậu	61QT-TMĐT2	26	25	15	10	76	Đạt
122	128	1954022781	Hoàng Thị	Hiên	61QT-MAR3	18	23	16	12	69	Đạt
123	129	1954012505	Đặng Thúy	Hiên	61K-ĐT	12	23	14	6	55	Đạt
124	130	1954012506	Đỗ Thị Thúy	Hiên	61K-QT	29	23	19	14	85	Đạt
125	131	1954033119	Lê Thị Thu	Hiên	61KT3	25	29	20	11	85	Đạt
126	132	1954034136	Nguyễn Thị Thu	Hiên	61KT1	29	25	20	17	91	Đạt
127	133	1954033121	Nguyễn Thị Thu	Hiên	61KT4	20	25	18	14	77	Đạt
128	134	1954012507	Phạm Thị Út	Hiên	61K-PT	20	25	12	15	72	Đạt
129	135	1954033123	Phạm Thu	Hiên	61KT4	22	23	15	15	75	Đạt
130	136	1954022785	Phạm Thu	Hiên	61QT-MAR2	19	28	13	15	75	Đạt
131	137	1954022786	Trần Thị	Hiên	61QT-TMĐT2	23	25	15	16	79	Đạt
132	138	1951201674	Nguyễn Hoàng	Hiệp	61CĐT2	17	23	16	8	64	Đạt
133	139	1951060707	Nguyễn Trung	Hiếu	61HT	20	26	15	11	72	Đạt
134	140	1954022791	Nguyễn Trung	Hiếu	61QT-MAR1	28	30	20	17	95	Đạt
135	141	1951050362	Vũ Hoàng	Hiếu	61CK-MXD	18	26	16	9	69	Đạt
136	142	1954033129	Đinh Thị Như	Hoa	61KT3	16	29	19	8	72	Đạt
137	143	1954012511	Hoàng Thị Phương	Hoa	61K-ĐT	21	27	16	9	73	Đạt
138	144	1954033131	Nguyễn Mai	Hoa	61KT4	20	21	18	9	68	Đạt
139	145	1954012512	Nguyễn Thanh	Hoa	61K-ĐT	22	23	16	14	75	Đạt
140	146	1954022795	Trương Thiệu Phương	Hoa	61QT-MAR3	21	28	19	7	75	Đạt
141	147	1954033137	Cao Thị Khánh	Hòa	61KT5	27	26	17	14	84	Đạt
142	148	1954033139	Nguyễn Thị	Hòa	61KT4	23	28	20	8	79	Đạt
143	149	1954022798	Bùi Thị	Hoài	61QT-TMĐT2	24	28	20	11	83	Đạt
144	150	1954033146	Vũ Thị Thu	Hoài	61KT4	20	29	19	7	75	Đạt
145	151	1954033147	Đinh Thị	Hoàn	61KT1	19	17	16	10	62	Đạt
146	152	1954022802	Dương Mạnh	Hoàng	61QT-MAR1	21	22	15	16	74	Đạt
147	153	1951232247	Phạm Đức	Hoàng	61TĐH2	15	17	14	4	50	
148	154	1951060728	Dương Thị	Hồng	61TH4	16	18	16	12	62	Đạt
149	155	1954030053	Nguyễn Thị	Hồng	61KT1	19	24	18	12	73	Đạt
150	156	1954033150	Phạm Thị	Hồng	61KT5	23	24	18	11	76	Đạt
151	157	1954033151	Trần Nguyên	Hồng	61KT2	20	28	19	19	86	Đạt
152	158	1954012515	Ngô Quý	Hợp	61K-PT	18	17	19	13	67	Đạt
153	159	1951060731	Kiều Thị	Huế	61TH6	24	24	16	9	73	Đạt
154	160	1954033153	Nguyễn Thị	Huế	61KT3	25	25	16	11	77	Đạt
155	161	1954033152	Nguyễn Thị	Huế	61KT3	24	28	15	13	80	Đạt
156	162	1954022808	Mai Thị Hải	Huệ	61QT-MAR1	19	27	11	10	67	Đạt
157	163	1954033155	Nguyễn Linh	Huệ	61KT2	20	15	10	15	60	Đạt
158	164	1954020035	Nguyễn Thị Thu	Huệ	61QT-MAR1	17	19	9	10	55	Đạt

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
159	166	1954022810	Nguyễn Tiến	Hùng	61QT-KDQT	25	27	14	13	79	Đạt
160	167	1954022811	Trần Đức	Hùng	61QT-MAR3	23	28	14	10	75	Đạt
161	168	1951060740	Cần Đình	Hưng	61TH4	26	21	8	6	61	Đạt
162	169	1954022812	Đỗ Thị Thảo	Hương	61QT-MAR1	29	30	20	17	96	Đạt
163	170	1954033156	Dương Thị Thanh	Hương	61KT2	25	28	19	10	82	Đạt
164	171	1954030028	Ngô Thanh	Hương	61KT3	19	27	15	11	72	Đạt
165	172	1954033157	Nguyễn Lý Thu	Hương	61KT1	27	27	17	13	84	Đạt
166	173	1954033160	Nguyễn Thị	Hương	61KT3	25	22	17	9	73	Đạt
167	174	1954033158	Nguyễn Thị	Hương	61KT1	25	24	16	12	77	Đạt
168	175	1954022817	Nguyễn Thị Lan	Hương	61QT-KDQT	28	30	18	14	90	Đạt
169	176	1954033162	Nguyễn Thị Thu	Hương	61KT4	27	28	16	13	84	Đạt
170	177	1954022819	Trịnh Minh	Hương	61QT-KDQT	25	26	19	17	87	Đạt
171	178	1954033165	Trương Quỳnh	Hương	61KT5	27	28	18	15	88	Đạt
172	179	1954033166	Vũ Thị Thu	Hương	61KT3	25	23	13	10	71	Đạt
173	180	1954033168	Nguyễn Thị Thu	Hương	61KT1	25	27	17	15	84	Đạt
174	181	1954034137	Phạm Thị Quyên	Hương	61KT	16	21	17	9	63	Đạt
175	182	1954030021	Tạ Thúy	Hương	61KT1	23	22	19	11	75	Đạt
176	183	1954022822	Đỗ Danh	Hữu	61QT-TMĐT2	23	27	17	8	75	Đạt
177	184	1951060756	Nguyễn Quang	Huy	61HT	23	25	17	13	78	Đạt
178	185	1954022827	Trịnh Hồng	Huyền	61QT-MAR2	21	25	19	8	73	Đạt
179	186	1954033174	Nguyễn Diệu	Huyền	61KT4	25	24	17	18	84	Đạt
180	187	1954033175	Nguyễn Thị	Huyền	61KT1	26	19	19	13	77	Đạt
181	188	1954033176	Nguyễn Thị	Huyền	61KT2	7	12	14	8	41	
182	189	1951131402	Nguyễn Thị	Huyền	61QT-MAR2	21	22	15	13	71	Đạt
183	190	1954033178	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	61KT1	11	15	12	10	48	
184	191	1954033179	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	61KT2	22	28	13	9	72	Đạt
185	192	1954033181	Nguyễn Thị Thu	Huyền	61KT5	20	27	14	11	72	Đạt
186	193	1954030030	Phan Thị Thanh	Huyền	61KT1	22	27	16	12	77	Đạt
187	194	1954033182	Trần Thanh	Huyền	61KT4	29	28	16	18	91	Đạt
188	195	1954033183	Trần Thị Ngọc	Huyền	61KT1	19	24	15	11	69	Đạt
189	196	1954033184	Trần Thu	Huyền	61KT4	22	25	17	9	73	Đạt
190	197	1954022831	Trịnh Thị Thanh	Huyền	61QT-TMĐT2	23	28	17	17	85	Đạt
191	198	1951060783	Dương Đình	Khánh	61TH-NB	21	23	20	16	80	Đạt
192	199	1954022837	Phạm Đăng	Khoa	61QT-MAR3	18	29	19	17	83	Đạt
193	200	1954033188	Trần Thị	Khuong	61KT3	20	28	19	12	79	Đạt
194	201	1954012527	Hoàng Trung	Kiên	61K-ĐT	11	20	15	10	56	Đạt
195	202	1954033189	Nguyễn Trung	Kiên	61KT2	28	29	18	16	91	Đạt
196	203	1954022841	Trần Đức	Kiên	61QT-KDQT	24	27	18	16	85	Đạt
197	204	1954012529	Lê Thị Phương	Lan	61K-PT	20	26	14	12	72	Đạt
198	205	1954022843	Mai Hương	Lan	61QT-TMĐT1	22	22	16	9	69	Đạt
199	206	1954012530	Phạm Thị Phương	Lan	61K-PT	9	21	16	7	53	Đạt
200	207	1954033197	Trương Ngọc	Lan	61KT3	13	22	14	11	60	Đạt
201	208	1954012533	Trương Thị Bích	Liên	61K-ĐT	22	18	15	4	59	
202	209	1951060807	Đặng Thị Ngọc	Linh	61HT	22	25	18	17	82	Đạt
203	210	1954012535	Đỗ Mai	Linh	61K-QT	23	26	19	14	82	Đạt
204	211	1954012536	Đỗ Thị Hoài	Linh	61K-QT	25	26	18	17	86	Đạt
205	212	1954033200	Hà Thị	Linh	61KT4	23	26	19	8	76	Đạt
206	213	1951060809	Lê Thị Mỹ	Linh	61PM1	21	27	16	12	76	Đạt
207	214	1954033203	Lê Thị Mỹ	Linh	61KT3	20	26	16	11	73	Đạt
208	215	1954012541	Lê Thùy	Linh	61K-ĐT	11	23	16	10	60	Đạt
209	216	1954033204	Lê Thùy	Linh	61KT5	23	23	15	6	67	Đạt
210	217	1954033205	Ngô Thị	Linh	61KT3	23	25	17	8	73	Đạt
211	218	1954033206	Ngô Thị Thùy	Linh	61KT2	24	22	19	11	76	Đạt
212	219	1954033207	Ngô Thuỳ	Linh	61KT2	24	26	15	18	83	Đạt
213	220	1954012544	Nguyễn Khánh	Linh	61K-QT	25	26	19	17	87	Đạt

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
214	221	1954033209	Nguyễn Thị Hoài	Linh	61KT3	16	26	19	4	65	
215	222	1954033210	Nguyễn Thị Khánh	Linh	61KT4	21	27	19	14	81	Đạt
216	224	1954033213	Nguyễn Thị Thùy	Linh	61KT4	25	26	18	14	83	Đạt
217	225	1951010110	Nguyễn Thùy	Linh	61C	22	26	10	14	72	Đạt
218	227	1954012548	Trần Khánh	Linh	61K-QT	19	26	19	10	74	Đạt
219	228	1954022853	Trần Thị	Linh	61QT-MAR3	26	28	19	14	87	Đạt
220	229	1954033219	Trần Thị Ngọc	Linh	61KT2	26	27	20	12	85	Đạt
221	230	1954012550	Trần Thị Thùy	Linh	61K-PT	19	17	15	13	64	Đạt
222	231	1954022854	Bùi Thị	Loan	61QT-TMĐT2	18	19	9	8	54	Đạt
223	232	1954033221	Trần Thùy	Loan	61KT2	18	25	17	17	77	Đạt
224	233	1954024150	Vũ Thị Bích	Loan	61QT-MAR1	18	13	9	12	52	Đạt
225	235	1951060828	Nguyễn Hoàng	Long	61HT	14	22	16	4	56	
226	236	1951060832	Nguyễn Xuân	Long	61TH5	16	18	20	16	70	Đạt
227	237	1954012555	Trần Thị Bích	Lụa	61K-PT	22	23	16	11	72	Đạt
228	238	1954012556	Phạm Thị Hiền	Lương	61K-ĐT	21	24	18	10	73	Đạt
229	239	1954022862	Nguyễn Kim	Ly	61QT-TMĐT1	20	24	18	12	74	Đạt
230	240	1954022863	Phạm Thị	Ly	61QT-TMĐT2	26	25	16	14	81	Đạt
231	241	1954022864	Phạm Thị Khánh	Ly	61QT-MAR2	20	22	19	10	71	Đạt
232	242	1954033228	Chu Thanh	Mai	61KT5	22	28	19	15	84	Đạt
233	243	1954022868	Đào Ngọc	Mai	61QT-MAR2	25	24	16	9	74	Đạt
234	244	1954033229	Đỗ Thị Tuyết	Mai	61KT1	24	27	19	10	80	Đạt
235	245	1954033231	Hoàng Phương	Mai	61KT2	21	25	16	12	74	Đạt
236	246	1954033232	Ngô Thị	Mai	61KT1	20	22	15	10	67	Đạt
237	247	1954033233	Nguyễn Quỳnh	Mai	61KT5	25	26	19	14	84	Đạt
238	248	1954033234	Nguyễn Thị	Mai	61KT2	19	22	19	10	70	Đạt
239	249	1954022872	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	61QT-TMĐT2	25	27	10	15	77	Đạt
240	250	1954012563	Phạm Thị	Mai	61K-QT	24	29	20	11	84	Đạt
241	252	1954012565	Vũ Thị Ngọc	Mai	61K-ĐT	23	23	18	12	76	Đạt
242	253	1954033237	Vũ Thị Thanh	Mai	61KT5	15	15	19	10	59	Đạt
243	254	1954022873	Lê Thị Minh	Mẫn	61QT-MAR2	20	28	18	14	80	Đạt
244	255	1954012567	Nguyễn Đình	Mạnh	61K-QT	1	8	8	BT	17	
245	256	1954022876	Phạm Văn	Mão	61QT-TMĐT2	14	16	14	7	51	Đạt
246	257	1954012570	Đỗ Quang	Minh	61K-ĐT	22	27	16	17	82	Đạt
247	258	1951010114	Nguyễn Văn	Minh	61C	19	19	16	13	67	Đạt
248	260	1954012572	Cao Thị	Mơ	61K-QT	22	17	10	12	61	Đạt
249	261	2054015734	Nguyễn Thị	Mơ	62K-QT	12	17	10	9	48	
250	262	1954022881	Nguyễn Thị	Mừng	61QT-TMĐT2	18	27	20	13	78	Đạt
251	263	1954033240	Đỗ Thị Trà	My	61KT1	19	30	20	11	80	Đạt
252	264	1954033241	Nguyễn Thị Trà	My	61KT1	18	24	12	12	66	Đạt
253	265	1954022883	Nguyễn Thị	My	61QT-TMĐT2	18	26	10	14	68	Đạt
254	266	2051063532	Nguyễn Đức Phương	Nam	62HT	23	28	20	15	86	Đạt
255	267	2054015641	Nguyễn Thành	Nam	62K-ĐT2	26	29	20	19	94	Đạt
256	268	2051124908	Trần Hoàng	Nam	62KTĐ2	18	30	20	15	83	Đạt
257	270	1954033246	Trần Thị	Nga	61KT5	20	21	19	10	70	Đạt
258	271	1954033247	Phạm Thị	Ngân	61KT3	18	20	18	10	66	Đạt
259	272	1954033248	Đặng Thị Hồng	Ngân	61KT2	27	20	15	9	71	Đạt
260	273	1954012581	Đỗ Thị	Ngân	61K-QT	18	18	16	13	65	Đạt
261	275	1954012582	Nguyễn Thị Kim	Ngân	61K-QT	26	25	15	14	80	Đạt
262	276	1954033252	Bùi Thị Hồng	Ngát	61KT5	12	11	8	BT	31	
263	277	1954033254	Đoàn Sơn	Ngọc	61KT1	15	16	11	6	48	
264	278	1954020049	Kiều Minh	Ngọc	61QT-MAR1	17	26	16	14	73	Đạt
265	279	1954022889	Lê Bảo	Ngọc	61QT-TMĐT2	24	26	19	18	87	Đạt
266	280	1954033255	Lê Thị	Ngọc	61KT4	15	22	19	9	65	Đạt
267	281	1954012587	Nguyễn Thị	Ngọc	61K-ĐT	24	21	16	16	77	Đạt
268	282	1954033258	Nguyễn Thị	Ngọc	61KT3	18	18	15	9	60	Đạt

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
269	283	1954033257	Nguyễn Thị	Ngọc	61KT1	21	19	14	3	57	
270	284	1954022890	Nguyễn Thị	Ngọc	61QT-TMĐT1	16	12	13	13	54	Đạt
271	285	1954022891	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	61QT-MAR1	25	25	19	15	84	Đạt
272	286	1954033259	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	61KT3	18	19	19	6	62	Đạt
273	287	1954022892	Phạm Minh	Ngọc	61QT-TMĐT2	23	27	20	17	87	Đạt
274	288	1954033260	Phí Thị Hồng	Ngọc	61KT3	25	23	18	14	80	Đạt
275	289	1954033261	Quách Như	Ngọc	61KT2	22	22	18	14	76	Đạt
276	290	1954033262	Thái Minh	Ngọc	61KT4	28	27	18	16	89	Đạt
277	291	1954012589	Vũ Thị	Ngọc	61K-PT	24	23	18	10	75	Đạt
278	292	1954033264	Lương Ánh	Nguyệt	61KT4	16	15	16	7	54	Đạt
279	293	1954012593	Phạm Thị Minh	Nguyệt	61K-PT	15	20	16	6	57	Đạt
280	294	1954033265	Nguyễn Thị	Nhàn	61KT2	22	26	16	14	78	Đạt
281	295	1954012595	Đỗ Hồng	Nhật	61K-ĐT	23	21	18	14	76	Đạt
282	296	1954033268	Nguyễn Anh	Nhi	61KT3	19	26	13	14	72	Đạt
283	297	1951091192	Trần Yên	Nhi	61MT	25	19	18	13	75	Đạt
284	298	1954022901	Màu Thị Tuyết	Nhung	61QT-MAR3	23	18	20	12	73	Đạt
285	299	1954033271	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	61KT2	23	23	9	14	69	Đạt
286	300	1954033270	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	61KT4	24	19	16	11	70	Đạt
287	301	1954033272	Nguyễn Thị Phương	Nhung	61KT5	18	23	18	13	72	Đạt
288	302	1954033273	Phạm Thị Hồng	Nhung	61KT4	16	17	16	7	56	Đạt
289	303	1954012602	Vũ Thị Hồng	Nhung	61K-QT	24	24	15	11	74	Đạt
290	304	1951060907	Vương Quang	Ninh	61HT	19	28	16	15	78	Đạt
291	305	1951060908	Vũ Thị	Nụ	61HT	17	27	18	8	70	Đạt
292	306	1954022905	Hoàng Thị Kiều	Oanh	61QT-MAR2	18	27	18	13	76	Đạt
293	307	1954033275	Tổng Thị Lan	Oanh	61KT1	20	25	17	10	72	Đạt
294	308	1954022907	Vũ Thị	Phong	61QT-MAR3	18	20	13	7	58	Đạt
295	310	1954033276	Hán Thị Thu	Phương	61KT1	26	21	18	13	78	Đạt
296	311	1954033278	Lê Phan Hoài	Phương	61KT3	16	19	16	BT	51	
297	312	1954034024	Nguyễn Thị	Phương	61KT	17	17	11	8	53	Đạt
298	313	1954033282	Nguyễn Thị	Phương	61KT2	23	22	16	14	75	Đạt
299	314	1954033285	Nguyễn Thị Lan	Phương	61KT4	23	17	10	12	62	Đạt
300	315	1954033284	Nguyễn Thị Lan	Phương	61KT5	27	29	20	15	91	Đạt
301	316	1954012608	Nguyễn Thị Lan	Phương	61K-QT	27	28	17	16	88	Đạt
302	317	2054021972	Nguyễn Thị Thu	Phương	62QT-KDQT	21	20	12	13	66	Đạt
303	318	1954033286	Nguyễn Thu	Phương	61KT1	21	25	15	11	72	Đạt
304	319	2054036287	Nguyễn Thu	Phương	62KT1	23	23	9	6	61	Đạt
305	320	1954033287	Phạm Thị	Phương	61KT1	25	25	16	10	76	Đạt
306	321	1954033288	Tạ Thị	Phương	61KT4	26	27	15	12	80	Đạt
307	322	1951060932	Trần Thị Bích	Phương	61TH1	21	25	14	12	72	Đạt
308	323	1954033290	Trần Thu	Phương	61KT2	25	27	11	11	74	Đạt
309	324	1954012611	Hoàng Thị Kim	Phượng	61K-QT	24	27	18	16	85	Đạt
310	325	1954033294	Kim Bích	Phượng	61KT2	22	21	16	11	70	Đạt
311	326	1954022916	Đặng Ngọc	Quân	61QT-MAR3	25	24	12	11	72	Đạt
312	327	1951201761	Nguyễn Văn	Quân	61CĐT2	21	25	13	16	75	Đạt
313	328	1954033297	Lại Thị Như	Quý	61KT4	22	21	15	9	67	Đạt
314	329	1951060966	Vương Thị	Quyên	61TH3	25	19	15	17	76	Đạt
315	330	1951212008	Trịnh Xuân	Quyên	61TĐH1	21	25	14	12	72	Đạt
316	331	1954022930	Nguyễn Phương	Quỳnh	61QT-TMĐT1	24	22	15	16	77	Đạt
317	332	1954012616	Nguyễn Thị	Quỳnh	61K-QT	23	22	15	14	74	Đạt
318	333	1954012617	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	61K-QT	19	24	16	6	65	Đạt
319	334	1954033301	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	61KT3	20	20	18	11	69	Đạt
320	335	1954033302	Nguyễn Triệu Ngọc	Quỳnh	61KT4	26	23	11	8	68	Đạt
321	336	1954033303	Phùng Thị	Quỳnh	61KT5	21	27	18	12	78	Đạt
322	337	2051063582	Nguyễn Tuấn	Tài	62HT	30	28	19	15	92	Đạt
323	338	1951201770	Trần Văn	Tài	61CĐT2	20	26	19	12	77	Đạt

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
324	339	1951201771	Nguyễn Quang Nhật Tân	61CĐT2	20	26	20	9	75	Đạt
325	340	1951060997	Nguyễn Văn Tân	61PM1	14	22	18	10	64	Đạt
326	341	1954033306	Phan Thị Thạch	61KT4	23	29	18	13	83	Đạt
327	342	1954012621	Bùi Thị Hồng Thắm	61K-QT	25	21	15	10	71	Đạt
328	343	1954012622	Đinh Thị Hồng Thắm	61K-PT	23	25	18	9	75	Đạt
329	344	1954033307	Nguyễn Thị Thắm	61KT4	22	26	11	6	65	Đạt
330	345	1951061009	Cần Xuân Thắng	61TH5	20	16	12	7	55	Đạt
331	346	1951212034	Hoàng Văn Thắng	61TĐH1	14	18	18	8	58	Đạt
332	347	1954022943	Nguyễn Đức Thắng	61QT-MAR3	19	18	16	12	65	Đạt
333	348	1951061017	Phạm Thị Hồng Thắng	61TH1	25	17	12	10	64	Đạt
334	349	1954034140	Ngô Thanh Thanh	61KT1	28	20	11	13	72	Đạt
335	350	1951060024	Nguyễn Giang Thanh	61TH5	28	24	18	13	83	Đạt
336	351	1954022946	Hoàng Phúc Thành	61QT-MAR1	12	22	15	10	59	Đạt
337	352	1954033308	Nguyễn Thị Thành	61KT1	25	19	15	11	70	Đạt
338	353	1954034038	Bùi Phương Thảo	61KT	23	16	10	11	60	Đạt
339	355	1951010135	Đỗ Thị Thảo	61C	21	27	16	12	76	Đạt
340	356	1954033311	Giang Thị Phương Thảo	61KT5	18	20	14	10	62	Đạt
341	357	1954022949	Hoàng Thị Thu Thảo	61QT-MAR3	23	27	20	14	84	Đạt
342	358	1954033313	Mai Thị Thảo	61KT1	19	21	12	10	62	Đạt
343	359	1954033316	Nguyễn Phương Thảo	61KT5	18	22	16	14	70	Đạt
344	360	1954033315	Nguyễn Phương Thảo	61KT2	20	25	15	11	71	Đạt
345	361	1954033318	Nguyễn Thị Thảo	61KT3	22	21	16	12	71	Đạt
346	362	1954033317	Nguyễn Thị Thảo	61KT1	20	23	14	8	65	Đạt
347	363	1954033319	Nguyễn Thị Phương Thảo	61KT1	20	29	12	15	76	Đạt
348	364	1954022956	Nguyễn Thị Phương Thảo	61QT-KDQT	18	27	15	6	66	Đạt
349	365	1954030040	Phùng Thị Phương Thảo	61KT1	19	26	10	14	69	Đạt
350	366	1954033322	Trần Thị Thảo	61KT2	19	26	18	8	71	Đạt
351	367	1951212044	Vũ Phương Thảo	61TĐH4	22	24	15	11	72	Đạt
352	368	2051215327	Lê Văn Thê	62TĐH1	10	26	11	9	56	Đạt
353	369	1954022960	Nguyễn Ngọc Thiện	61QT-MAR3	23	27	17	16	83	Đạt
354	370	2051124946	Phan Đức Thịnh	62KTĐ3	17	21	8	6	52	Đạt
355	371	1954033324	Nguyễn Ngọc Ánh Thơ	61KT4	22	23	12	10	67	Đạt
356	372	1954033326	Trần Thị Thóa	61KT2	25	25	18	13	81	Đạt
357	373	1954033327	Lê Thị Thơm	61KT3	22	26	18	14	80	Đạt
358	375	2051215158	Lê Xuân Thông	62TĐH1	23	29	20	10	82	Đạt
359	376	1954033329	Nguyễn Thị Thu	61KT3	15	21	10	6	52	Đạt
360	377	1954012634	Trần Thị Thu	61K-ĐT	24	27	14	18	83	Đạt
361	378	1954022968	Hồ Anh Thư	61QT-MAR2	25	27	19	12	83	Đạt
362	379	1954022970	Nguyễn Thê Thụ	61QT-MAR3	25	26	19	14	84	Đạt
363	381	1954033333	Đặng Hoài Thương	61KT1	22	18	15	14	69	Đạt
364	382	1954033335	Phạm Thị Thu Thương	61KT3	16	23	15	10	64	Đạt
365	383	1954012639	Nguyễn Thị Thanh Thuý	61K-QT	25	30	15	11	81	Đạt
366	384	1954022972	Hoàng Thị Thuý	61QT-MAR2	17	23	18	10	68	Đạt
367	385	1954033337	Vương Thị Thuý	61KT5	20	22	12	14	68	Đạt
368	386	1954012644	Đặng Thị Thủy	61K-QT	30	28	20	16	94	Đạt
369	387	1954033343	Phạm Thị Thu Thủy	61KT1	19	15	15	13	62	Đạt
370	388	1951201791	Phan Văn Tiến	61CĐT2	10	22	10	10	52	Đạt
371	389	1954022975	Đinh Thị Thanh Trà	61QT-MAR1	16	24	14	14	68	Đạt
372	390	1954033346	Nguyễn Thị Thu Trà	61KT5	27	26	17	16	86	Đạt
373	391	1954012648	Đoàn Thùy Trâm	61K-QT	24	23	16	6	69	Đạt
374	392	1954012649	Bùi Thị Trang	61K-ĐT	23	23	7	10	63	Đạt
375	393	1954022978	Bùi Thị Thu Trang	61QT-TMĐT1	16	21	15	14	66	Đạt
376	394	1954033348	Dương Thùy Trang	61KT1	16	18	15	9	58	Đạt
377	395	1954022981	Hoàng Minh Trang	61QT-TMĐT1	11	18	11	7	47	
378	396	1954022982	Hoàng Thu Trang	61QT-TMĐT2	22	28	20	10	80	Đạt

STT	SBD	Mã HV	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
379	398	1954033355	Nguyễn Thị Huyền	Trang	61KT1	18	24	14	9	65	Đạt
380	399	1954033356	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	61KT3	15	22	6	9	52	Đạt
381	400	1954022987	Nguyễn Thị Thu	Trang	61QT-TMĐT2	26	28	11	13	78	Đạt
382	401	1954033357	Nguyễn Thị Thùy	Trang	61KT2	30	26	19	14	89	Đạt
383	402	1951060041	Nguyễn Thu	Trang	61TH5	28	29	15	15	87	Đạt
384	403	1951010144	Nguyễn Thùy	Trang	61C	4	25	14	13	56	
385	404	1954033361	Phạm Thu	Trang	61KT5	28	25	15	15	83	Đạt
386	405	1954022991	Trần Thị	Trang	61QT-MAR1	30	25	20	9	84	Đạt
387	406	1954012653	Vũ Thu	Trang	61K-QT	24	27	19	8	78	Đạt
388	407	1954012654	Nguyễn Ngọc Kiều	Trình	61K-QT	26	27	19	12	84	Đạt
389	408	1954022993	Nguyễn Thị	Trình	61QT-MAR1	26	21	10	14	71	Đạt
390	409	1954030034	Nguyễn Thùy	Trình	61KT1	21	21	18	13	73	Đạt
391	410	1954022995	Đỗ Quốc	Trung	61QT-MAR3	26	17	20	14	77	Đạt
392	411	1951061076	Phạm Hoàng	Trung	61TH5	21	20	16	8	65	Đạt
393	412	1954022999	Bùi Ngọc	Tú	61QT-MAR3	19	19	19	14	71	Đạt
394	413	1954012658	Hồ Thị Cẩm	Tú	61K-ĐT	25	26	16	10	77	Đạt
395	414	1954033369	Hoàng Thị Ngọc	Tú	61KT4	24	27	17	8	76	Đạt
396	415	1951061094	Trần Anh	Tú	61TH5	21	23	16	9	69	Đạt
397	417	1954012660	Triệu Anh	Tuấn	61K-ĐT	16	27	20	4	67	
398	418	1954023007	Nguyễn Tâm	Tuệ	61QT-TMĐT2	24	23	15	14	76	Đạt
399	419	1954033373	Đào Đức	Tùng	61KT1	18	27	19	13	77	Đạt
400	420	1954023008	Dương Ngọc	Tùng	61QT-MAR3	23	19	16	6	64	Đạt
401	421	1951201812	Nguyễn Thanh	Tùng	61CĐT2	23	23	16	14	76	Đạt
402	423	2054026081	Hoàng Hải	Tuyền	62QT-TMĐT3	17	23	13	8	61	Đạt
403	424	1954033375	Bùi Thị	Tuyền	61KT2	19	27	13	7	66	Đạt
404	425	1951061111	Phạm Quang	Tuyển	61TH5	16	12	15	6	49	
405	426	1954033377	Lò Thị Ánh	Tuyết	61KT1	23	23	14	7	67	Đạt
406	427	2054026033	Lưu Thị	Tuyết	62QT-MAR2	18	28	17	14	77	Đạt
407	428	1954033378	Trịnh Thị	Tuyết	61KT1	23	26	19	9	77	Đạt
408	429	1954023016	Nguyễn Thị Thu	Uyên	61QT-MAR3	25	28	17	12	82	Đạt
409	430	1954030006	Trần Thu	Uyên	61KT2	21	28	17	15	81	Đạt
410	431	1951061114	Nguyễn Hải	Vân	61TH5	24	29	20	17	90	Đạt
411	432	1954033382	Nguyễn Thị Thảo	Vân	61KT1	9	7	9	BT	25	
412	433	1954033383	Bùi Tiến	Việt	61KT2	24	27	16	14	81	Đạt
413	434	1954023020	Nguyễn Hữu	Việt	61QT-KDQT	15	20	13	9	57	Đạt
414	435	1951212094	Triệu Quang	Võ	61TĐH1	24	23	11	8	66	Đạt
415	436	1951061128	Nguyễn Thế	Vũ	61HT	20	23	15	10	68	Đạt
416	437	1951010150	Nguyễn Xuân	Vũ	61C	24	27	14	11	76	Đạt
417	438	1954023022	Phạm Văn	Vũ	61QT-MAR3	18	17	19	8	62	Đạt
418	439	2054015854	Trương Nhật	Vũ	62K-ĐT2	18	24	19	6	67	Đạt
419	440	1951212097	Nguyễn Quốc	Vương	61TĐH4	18	21	18	13	70	Đạt
420	441	1954012671	Đinh Thị Hà	Vy	61K-PT	22	17	12	11	62	Đạt
421	442	1951061138	Đào Thị Hải	Yến	61TH6	22	20	12	11	65	Đạt
422	443	1954033385	Đỗ Thị	Yến	61KT5	16	19	9	BT	44	
423	444	1954023024	Nguyễn Hải	Yến	61QT-TMĐT2	21	20	15	16	72	Đạt
424	445	1954023027	Phạm Hải	Yến	61QT-MAR3	24	20	16	13	73	Đạt

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Gửi đến các học viên dự thi;
- Lưu: VT, PĐT (HT.5b)

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

GS.TS. Nguyễn Trung Việt